TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN S
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc

Bản án số: 08/2023/HS-ST
Ngày: 14-9-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S - TỈNH LÀO CAI

***- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Bình Trọng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Hải Châu;

2. Ông Nguyễn Mạnh Tùng.

- *Thư ký phiên toà*: Ông Trịnh Ngọc Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử sơ thẩm tại phiên tòa*: Ông Lù Xuân Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai mở phiên tòa trực tuyến lưu động xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Đ T A sinh ngày: 27 tháng 7 năm 1972 tại thị trấn T U, huyện T U, tỉnh Lai Châu; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn S C, xã B M, huyện S, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú (chỗ ở trước khi bị bắt): Thôn N B, xã Q H T, huyện S, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp trước khi phạm tội: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ đảng, đoàn thể: Không; Con ông Đ V T sinh năm 1933 (đã chết), con bà N T U sinh năm 1945; vợ là chị H T V sinh năm 1968 hiện cư trú tại thôn N B, xã Q H T, huyện S, tỉnh Lào Cai và có 02 con (con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2002);

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/6/2023, bị tạm giam từ ngày 02/7/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phòng trực tuyến Ủy ban nhân dân xã Sán Chải, huyện S, tỉnh Lào Cai.

- Tại điểm cầu trung tâm của phiên tòa trực tuyến:

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị H T V, sinh năm 1968; địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 6, thị trấn T U, huyện T U, tỉnh Lai Châu; nơi tạm trú: Thôn S C, xã B M, huyện S, tỉnh Lào Cai; nơi cư trú: Thôn N B, xã Q H T, huyện S, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

- **Tại điểm cầu thành phần** (Phòng trực tuyến Ủy ban nhân dân xã Sán Chải, huyện S, tỉnh Lào Cai):

+ Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai giúp việc cho

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại điểm cầu Trung tâm: Bà Dương Thị Hồng Luận.

+ Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai hỗ trợ tổ chức phiên tòa trực tuyến: Bà Nguyễn Thị Huyền.

+ Những người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần: Anh Thào Seo Phà (tổ trưởng), anh Giàng Chẩn Thành , anh Sùng Giả đều là cán bộ Công an huyện S, tỉnh Lào Cai; anh Giàng A Sơn, anh Giàng Seo Viển, anh Giàng Si Đon, anh Hoàng Seo Nhà, anh Sùng A Sành, anh Tải Xuân Đức - Là chiến sỹ nghĩa vụ Công an huyện S, tỉnh Lào Cai (đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ 00 phút ngày 28/6/2023, tổ công tác Đội điều tra tổng hợp Công an huyện S phối hợp với Công an thị trấn S và công an xã Quan Hồ Thẩn làm nhiệm vụ tại khu vực thôn N B, xã Q H T, huyện S phát hiện Đ T A sinh năm 1972, trú tại thôn N B, xã Q H T đang đứng trước cửa nhà cạnh chiếc xe mô tô dán tem nhãn hiệu HONDA màu sơn đỏ gắn biển kiểm soát 24R1-2640 có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra. Trước sự có mặt của người chứng kiến, Đ T A đã tự giác lấy từ trong túi quần bò phía trước bên trái đang mặc trên người ra 01 gói giấy trắng, bên trong có 02 gói giấy trắng đều chứa chất bột khô, màu trắng, Đ T A khai nhận đó là ma túy Heroine mua để sử dụng. Tổ công tác đã đưa Đ T A về trụ sở Công an huyện S lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đồng thời thu giữ của Đ T A 448.000 đồng; 01 bật lửa ga màu xanh; 01 bật lửa ga mầu tím; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Hoàn kiếm đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG - Galaxy A14 có ốp lưng mầu xanh, bên trong ốp tiếp giáp mặt sau điện thoại có 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 01 xe mô tô dán tem nhãn hiệu HONDA màu sơn đỏ gắn biển kiểm soát 24R-2640, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra bên trong xe mô tô và bao thuốc lá, kiểm tra chiếc điện thoại di động không phát hiện đồ vật, tài liệu gì vi phạm. Vào hồi 00 giờ 50 phút ngày 29/6/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đ T A tại thôn N B, xã Q H T, huyện S nhưng không phát hiện đồ vật, tài liệu gì vi phạm.

Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định hồi 13 giờ 30 phút ngày 29/6/2023 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai thấy: bên trong có 01 gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng, bên trong có 02 gói, mỗi gói đều được gói ngoài bằng giấy màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột khô, màu trắng. Tổng khối lượng của số chất bột khô, màu trắng trong 02 gói này là 0,11 gam. Sau đó tiến hành nghiền mịn, đồng nhất mẫu và trích 0,04 gam từ 0,11 gam chất bột khô màu trắng, còn lại 0,07 gam chất bột khô màu trắng được cho vào túi nilon đựng mẫu, tiến hành tái niêm phong trả lại cơ quan trưng cầu giám định

Kết luận giám định số 244/KL-GĐMT ngày 30/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,11 gam (không phẩy mười một) gam chất bột khô, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (*Heroin).*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Đ T A khai nhận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 28/6/2023 Đ T A một mình điều khiển xe mô tô dán tem nhãn hiệu HONDA màu sơn đỏ gắn biển kiểm soát 24R1-2640 từ nhà tại thôn N B, xã Q H T, huyện S đi theo đường Quốc lộ 4 khoảng 20 giờ 45 phút thì đến khu vực công viên thuộc tổ dân phố Phố Cũ, thị trấn S, huyện S, tại đây Đ T A đã mua của một người đàn ông không rõ danh tính, địa chỉ 02 gói ma túy được gói trong một gói giấy màu trắng với giá 200.000 đồng với mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, T A cất giữ gói ma túy vào túi quần bò phía trước bên trái đang mặc trên người và điều khiển xe mô tô đi về nhà, đang đứng trước cửa nhà thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Về vật chứng:

- Số ma túy thu giữ của Đ T A 0,11 gam Heroine, cơ quan giám định đã trích 0,04 gam để giám định, còn lại 0,07 gam Heroine hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện S để bảo quản xử lý theo quy định.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu sơn đỏ gắn biển kiểm soát 24R1-2640 là Đ T A dùng để đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên do Đ T A mua của một người khác khoảng 5-6 năm trước để sử dụng làm phương tiện đi lại hàng ngày và 01 bật lửa ga màu xanh; 01 bật lửa ga mầu tím; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Hoàn kiếm đã qua sử dụng; hiện các tài sản, đồ vật này đang được bàn giao, lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Lào Cai để bảo quản, quản lý chờ xử lý theo quy định.

- Số tiền 948.000 đồng thu giữ của Đ T A đã được niêm phong gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện S, tỉnh Lào Cai.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG - Galaxy A14 có ốp lưng mầu xanh. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án, Đ T A đề nghị cơ quan điều tra trả lại cho vợ là chị H T V. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc điện thoại này cho chị V là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết đối với chiếc điện thoại này.

Đối với người đàn ông bán Heroine cho Đ T A, quá trình điều tra T A khai nhận không biết tên tuổi, địa chỉ của người đàn ông đã bán ma túy này do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ nên không đề cập để giải quyết.

Cáo trạng số 03/CT-VKS-SMC ngày 30/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Lào Cai truy tố bị can Đ T A về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử khẳng định cáo trạng truy tố Đ T A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Đ T A được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là mẹ đẻ của bị cáo bà N T U được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba vì đã có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Đại diện

Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Về hình phạt chính Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đ T A từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy: 0,07 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng 03 mảnh giấy màu trắng và bì nêm phong ban đầu gửi giám định; 02 bật lửa ga (01 cái màu xanh, 01 cái màu tím); 01 bao thuốc lá hiệu HOÀN KIẾM bên trong còn 14 điều thuốc; 01 biển số 24R1-2640. Trả lại cho bị cáo chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu sơn đỏ. Đối với số tiền thu giữ của bị cáo 948.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo 748.000 đồng, tạm giữ số tiền 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án. Tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị H T V trình bày chị là vợ của bị cáo, vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 28/6/2023 Công an huyện S bắt giữ chồng chị là anh Đ T A về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy tại trước của nhà chị tại thôn N B, xã Q H T, huyện S khi bắt giữ có thu 01 chiếc xe mô tô có dán tem hiệu HONDA màu sơn đỏ gắn biển kiểm soát 24R1-2640 nguồn gốc chiếc xe này do anh T A mua từ khoảng 5-6 năm trước của những người mua bán sắt vụn, đồng nát và còn thu giữ 01 điện thoại, một số tiền lẻ, bật lửa, bao thuốc lá còn 14 điếu. Ngày 16/8/2023 chị đã nhận lại được chiếc điện thoại do Công an thu giữ của chồng chị còn nguyên giá trị. Tại phiên tòa chị đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe mô tô thu giữ của anh T A cho gia đình. Ngoài ra chị Vân không còn yêu cầu đề nghị gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh, hình phạt chính: Tại phiên tòa bị cáo Đ T A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đã tàng trữ 02 gói Heroine trên người bị bắt quả tang ngay trước cửa nhà mình cư trú tại thôn N B, xã Q H T, huyện S có khối lượng 0,11 gam. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật nhưng do nghiện chất ma túy nên đã mua của một người đàn ông không quen biết tại gần khu vực Công viên thị trấn S, huyện S, tỉnh Lào Cai 02 gói Heroine với số tiền 200.000 đồng mang về để sử dụng cho bản thân nhưng khi chưa kịp sử dụng đang tàng trữ trong người thì bị bắt quả tang. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S đã thu giữ toàn bộ số vật chứng trên có người chứng kiến và niêm phong theo quy định. Bản kết luận giám định số 244/KL-GĐMT ngày 30/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,11 gam (không phẩy mười một) gam chất bột khô, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (*Heroin)*, ngày 30/6/2023 bị cáo đã nhận được thông báo kết luận giám định không có ý kiến gì (BL 79a). Khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo Đ T A ra trước tòa án để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều

249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo Đ T A là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm quy định của Nhà nước về chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy mà còn gây mất trật tự tại địa phương, coi thường pháp luật và ảnh hưởng sấu đến trật tự an toàn xã hội. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh, ra một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; chưa bị xử lý vi phạm hành chính hoặc bị xử phạt gì; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, ngoài ra mẹ đẻ của bị cáo là bà N T U được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba nên bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc khi lượng hình.

Đối với toàn bộ đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ nên được chấp nhận.

[2] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo Đ T A chỉ có 01 ngôi nhà đã cũ và không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền tiền đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

3.1. Xét thấy toàn bộ số vật chứng còn lại sau khi trích mẫu giám định là 0,07 gam Heroin là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và 02 bật lửa ga (01 cái màu xanh, 01 cái màu tím); 01 bao thuốc lá hiệu HOÀN KIẾM đã qua sử dụng; 01 biển số 24R1-2640 không phải là Biểm kiểm soát của chiếc xe của cáo bị thu giữ và là những vật không có giá trị sử dụng và căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

3.2. Đối với số tiền 948.000 đồng (chín trăm bốn mươi tám nghìn) đồng thu giữ của bị cáo hiện đang được niêm phong gửi lưu giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện S, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có căn cứ là số tiền đó do bị cáo phạm tội mà có, vì vậy cần tiếp tục tạm giữ 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) để đảm bảo thi hành khoản tiền án phí, trả lại cho bị cáo số tiền còn thừa là 748.000 đồng (bảy trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

3.3. Đối với chiếc xe mô tô có dán tem hiệu HONDA màu sơn đỏ mà quá trình điều tra thu giữ của bị cáo, xét thấy không liên quan đến hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Đ T A, áp dụng điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự nên trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo Đ T A.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[5] Về án phí: Bị cáo Đ T A phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ

thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2; điểm a,b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đ T A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Đ T A 01 (một) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 29/6/2023.

3. Về việc xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy:

+ 0,07 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định và 03 mảnh giấy màu trắng, được niêm phong trong 01 bì thư in sẵn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai dán kín lại, tại mép dán của bì niêm phong này có chữ ký ghi rõ họ tên Đặng Minh Đồng, Đỗ Văn Sơn, Lù Xuân Tiến, Đ T A 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng lớp băng dính trong suốt, mặt còn lại của bì niêm phong này có ghi dòng chữ: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang Đ T A ngày 28/6/2023 tại thôn N B, xã Q H T, huyện S, tỉnh Lào Cai", số vật chứng này hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Lào Cai; 01 biểm biểm soát mang số 24R1-2640.

+ 01 bật lửa ga màu xanh đã cũ; 01 bật lửa ga mầu tím đã cũ; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Hoàn kiếm đã qua sử dụng, bên trong có 14 điều thuốc;

Trả lại cho bị cáo Đ T A:

+ Số tiền 748.000 đồng (bảy trăm bốn mươi tám nghìn) đồng trong số tiền 948.000 đồng (chín trăm bốn mươi tám nghìn) đồng thu giữ của Đ T A hiện đang được tạm gửi, giữ tại Kho bạc NN huyện S theo biên bản giao nhận tài sản giữa Công an huyện S với Kho bạc Nhà nước huyện S ngày 03/7/2023;

+ 01 chiếc xe mô tô có dán tem nhãn hiệu HONDA, số khung: LALPCJOA363210266, số máy SDH157FMI-B63237210 màu sơn đỏ kèm chìa khóa xe.

Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Đ T A số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn) đồng, trong số tiền 948.000 đồng (chín trăm tám mươi nghìn) đồng thu giữ của bị cáo Đ T A được tạm gửi, tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện S, theo biên bản giao nhận tài sản giữa Công an huyện S với Kho bạc Nhà nước huyện S ngày 03/7/2023.

4. Về án phí: Bị cáo Đ T A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- VKSND huyện S;
- Công an Huyện S;
- Chi cục THA DS huyện S;
- CQTHA Hình sự CA huyện S;
- Bị cáo;
- Người có ql,nvlq;
- Lưu: HS, THS, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Trần Bình Trọng